

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 27 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Văn Hăng;

Ông Ngô Văn Thi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Chúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diễm Trinh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Phú, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 108/2021/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn V, sinh năm: 1994, Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, khóm Vĩnh Chánh 2, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Trần Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970.

Ngày 12/6/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 05 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2018 (đã xóa án tích).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang.

2. Nguyễn Nhật L (L Mót Bọc), sinh năm: 1997; Nơi ĐKKHKT: Khóm Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp : Làm thuê; Con ông: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1972 và bà Võ Thị T, sinh năm 1974.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ-Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Các bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Huỳnh Hoàng T (T Già), sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ 13, khóm Vĩnh Chánh 2, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

2/ Lê Minh Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: Tổ 13, khóm Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

3/ Nguyễn Văn Q, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Phước Quản, xã Đa Phước, huyện An Phú,, tỉnh An Giang.

4/ Trương Văn Đ1, sinh năm 1998; Địa chỉ: Khóm Vĩnh Chánh 2, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

5/ Đào Văn T1, sinh năm 2000; Địa chỉ: Khóm Vĩnh Chánh 2, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

6/ Nguyễn Thanh H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khóm Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

7/ Lê Hoàng B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khóm Vĩnh Chánh 1, phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

8/ Ông Đặng Văn Bé H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 08, ấp Long Phú, xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

9/ Lê Vũ Tr, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Trung 2, xã Tân Trung, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

10/ Lê Văn T2, sinh năm 1984; Địa chỉ: Ấp Phước Quản, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

11/ Tống Văn N, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số nhà 57, ấp Phước Quản, xã Đa

Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

Đinh Văn L1, sinh năm 1984;

Đinh Thị G, sinh năm 2007;

Nguyễn Văn L2, sinh năm 1967;

Nguyễn Chí T3, sinh năm 1997

(Tất cả đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T2 liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 01/02/2021, anh Lê Phú Cường - Phó trạm trưởng Cảnh sát đường thủy Châu Đốc, kiêm Tổ trưởng Tổ Công tác số 8 thuộc Công an tỉnh An Giang, phân công các anh Lê Vũ Tr - Cán bộ Trạm Cảnh sát đường thủy Châu Đốc và anh Đặng Văn Bé H - Cán bộ Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động E21-K02 dùng canô tuần tra trên tuyến sông Hậu từ thủy phận thuộc khóm 2, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc đến ấp Phước Quản, xã Đa Phước, huyện An Phú. Khi đến đoạn sông thuộc ấp Phước Quản, xã Đa Phước, huyện An Phú phát hiện Nguyễn Văn Q cùng với Nguyễn Thanh H, Nguyễn Nhật L và Nhí (chưa xác định được nhân thân) điều khiển vỏ lãi composite chở nhiều bếp gas và xe đạp Đ nghi vẩn nhập lậu, nên anh Tr điều khiển canô đến kiểm tra, thì Q, H, L và Nhí bỏ trốn lên bè của anh Nguyễn Văn L2 gần đó, để lại hàng hóa cùng phương tiện, nên anh Bé H tạm giữ vỏ lãi cùng hàng hóa, chờ Lực lượng của Tổ Công tác số 8 đến hỗ trợ và lập biên bản.

Cùng lúc này, Huỳnh Hoàng T (T Già) nghe Lê Minh Đ cho biết hàng hóa vận chuyển (bếp gas và xe đạp điện) bị Công an tạm giữ ở khu vực sông thuộc ấp Phước Quản, xã Đa Phước, huyện An Phú, thì T nói với Đ tìm thêm người cùng T đi lấy lại hàng. Một lúc sau, Lê Hoàng B điều khiển vỏ lãi chở T, Đ, Đào Văn T, Trương Văn Đ1 và Trần Văn V từ bến cá phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc đến gần chiếc vỏ hàng hóa bị tạm giữ khoảng 10 mét thấy anh Bé H đang đứng trên vỏ lãi, thì T và Đ kêu B điều khiển vỏ lãi đụng vào vỏ hàng hóa cho chìm, B liền điều khiển vỏ lãi chạy đâm lướt qua, bên trên chiếc vỏ hàng hóa, nhưng vỏ hàng hóa không chìm, B liền điều khiển vỏ lãi quay lại đâm vào chiếc vỏ hàng hóa tiếp.

Đồng thời, T kêu Q, H, L từ bè anh L2 gần đó bơi vào hỗ trợ giật lại hàng hóa, thì anh Tr lái canô vòng lại ngăn không cho vỏ lãi của B điều khiển đụng vào chiếc vỏ hàng hóa, làm T té xuống sông. Tiếp đó, Q và V từ dưới nước trèo lên vỏ lãi chở hàng hóa ôm khống chế anh Bé H, Đ1 và T lên vỏ lãi ném bếp gas xuống

sông, còn H, L và Đ thì đè lấp máy xuống nhằm làm cho vỏ chở hàng hóa chìm, nhưng vỏ hàng hóa không chìm.

B tiếp tục lái vỏ lãi dụng lướt qua vỏ lãi chở hàng hóa, thì hai vỏ lãi vướng vào nhau, khi Đ1 đang ném bếp gas xuống sông thấy Q cùng V đang không chế anh Bé H, Đ1 liền tiến lại nắm hất chân anh Bé H, làm anh Bé H cùng với Q và V té ngã xuống sông. Thấy vậy, anh Tr liền lái canô dụng vào H vỏ lãi để dọa thì các đối tượng bỏ chạy, riêng Đ1 và T vẫn tiếp tục ném số bếp gas còn lại xuống sông. Sau đó, lực lượng Công an đến hỗ trợ, thì các đối tượng lên vỏ lãi điều khiển chạy về hướng phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc tẩu thoát.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 08/KL-HĐĐG.TTHS ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang xác định: 11 (mười một) bếp gas hiệu Rinnai có giá 29.700.000 đồng; 04 (bốn) bếp gas hiệu Paloma là 10.556.000 đồng; 02 (H) bếp gas hiệu Tokyo là 4.600.000 đồng; 03 (ba) xe đạp điện, không bình ắc quy là 1.950.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 46.806.000 đồng.

Ngày 21/02/2021, Huỳnh Hoàng T, Nguyễn Thanh H, Lê Minh Đ, Đào Văn T và Lê Hoàng B bị khởi tố điều tra. Ngày 26/02/2021, Nguyễn Văn Q và Trương Văn Đ1 bị khởi tố để điều tra. Các bị cáo đã bị truy tố, xét xử, hiện đang chấp hành án.

Ngày 11/5/2021, Nguyễn Nhật L và Trần Văn V bị khởi tố điều tra. Do các bị cáo bỏ trốn, nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện An Phú đã quyết định truy nã các bị cáo.

Ngày 08/9/2021, bị cáo Nguyễn Nhật L bị bắt theo Quyết định truy nã số 02, ngày 03/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú để điều tra.

Ngày 02/10/2021, bị cáo Trần Văn V ra đầu thú và bị bắt tạm giam điều tra.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo L và Vũ KH nhận hành vi phạm tội phù hợp như nội dung vụ án đã nêu, bị cáo L khai làm thuê cho T và việc tham gia giật lại hàng hóa công an tạm giữ, nắm lấp máy chiếc vỏ chở hàng nhấn xuống nước mục đích cho chìm nhằm tẩu tán hàng là theo sự chỉ đạo của Tuấn; riêng bị cáo Vũ khai nhận có tham gia vận chuyển hàng nhập lậu là bếp gas, xe đạp điện và có tham gia việc giật lại hàng hóa bị tạm giữ vì nghĩ là hàng vừa vận chuyển bị bắt và thấy Lê Minh Đ là bạn bè thân thiết đi giật lại hàng hóa nên tham gia.

* Lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đặng Văn Bé H, Lê V Tr, Lê Văn T2 và Tống Văn N trình bày phù hợp như nội dung vụ án.

Anh Bé H cho biết anh chỉ bị thương tích nhẹ, nên không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của các bị cáo gây thương tích cho anh và không yêu cầu bồi thường.

* Lời khai của những người làm chứng Đinh Văn L1, Đinh Thị G, Nguyễn Văn L2 và Nguyễn Chí T3 trình bày phù hợp như nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT – VKSAP – HS ngày 20/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố các bị cáo V, L về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo L khai: Thực hiện theo sự kêu gọi của T, bị cáo từ bè của anh L2 bơi đến vỏ lãi chở hàng để giúp sức các bị cáo khác ném hàng hóa xuống sông. Bị cáo cùng với Đ, H đề nhấn lúp máy vỏ lãi nhiều lần cho chìm nhưng không được. Sau đó bị cáo bơi vào bờ và được các bị cáo khác chở về khu vực vừa cá Vĩnh Nguơn rồi bị cáo xuống nhà vợ ở khu vực phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc sống lẫn trốn đến ngày bị bắt.

Bị cáo V khai: Bị cáo cùng với T, Đ...đến chỗ vỏ chở hàng. Tại đây thấy anh Bé H cầm dầm dọa Đ1, Q nên lao vào ôm anh Bé H nhưng bị hất ngã xuống nước, sau đó thấy anh Bé H và Q cũng ngã xuống nước nhưng không biết ai làm. Bị cáo bơi vào bờ bên ấp Phước Thọ và được các bị cáo khác dùng vỏ lãi chở về. Sau đó bị cáo lên Bình Dương làm thuê, được người nhà cho hay đang bị truy nã nên ra đầu thú.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố trong cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 330, Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Khoản 1 Điều 330, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo V với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, biết hành vi của mình là sai, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Những người tham gia tố tụng khác đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Xét thấy: Những người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan cảnh sát Điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai của các bị cáo Trần Văn V và Nguyễn Nhật L tại phiên tòa thừa nhận: Vào ngày 01/02/2021 bị cáo V cùng Q đã có hành vi ôm khống chế anh Bé H là chiến sĩ cảnh sát đang giữ nhiệm vụ canh giữ chiếc vỏ lãi chở hàng hóa nhập lậu cho Đ1 và T lên vỏ lãi ném bếp gas xuống sông để phi tang chứng cứ, sau đó gián tiếp tạo điều kiện cho Đ hất chân anh Bé H ngã xuống sông. Còn H, L và Đ1 thì đè laptop xuống nhằm làm cho vỏ lãi chở hàng hóa chìm nhưng không được. Sau đó, khi lực lượng công an đến hỗ trợ thì các đối tượng lên vỏ lãi điều khiển chạy về hướng phường Vĩnh Nguơn, thành phố Châu Đốc tẩu thoát và bị cáo L, V bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày bị bắt.

Căn cứ các quy định pháp luật, hành vi trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia vụ án không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, thống nhất từ trước mà thực hiện tội phạm với ý thức tự phát cá nhân.

Các bị cáo đều là người đã trưởng thành, có đủ năng lực pháp luật và khả năng nhận thức hành vi của mình. Các bị cáo nhận thức rõ anh Bé H là người đang

thi hành công vụ qua sắc phục ngành công an, tuy nhiên vẫn bắt chấp tất cả, sử dụng vũ lực để cản trở tổ công tác thi hành nhiệm vụ. Mặc dù anh Lê Vũ Tr, thành viên của tổ công tác đã nhiều lần dùng canô để dọa, ép các đối tượng nhưng các bị cáo vẫn ngoan cố thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm đã hoàn thành.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, hiệu quả công tác phòng, chống buôn lậu nói riêng, các loại tội phạm nói chung, ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự tại địa phương. Sau khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú ra Quyết định truy nã, gây khó khăn cho công tác điều tra, truy tố, xét xử. Do vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo tương xứng với mức độ, vai trò cũng như hành vi của từng bị cáo để răn đe, giáo dục.

[4] Về nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, riêng bị cáo V đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích” nên lần phạm tội này không được xem là phạm tội lần đầu và không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo V đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo cũng được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như trình độ học vấn thấp, nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình.

[5] Về hình phạt: Sau khi cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội đối với từng bị cáo, xét thấy quan điểm luận tội của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị mức hình phạt như luận tội là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo, đồng thời đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Theo đó bị cáo L và bị cáo V phải chịu mức hình phạt ngang nhau tương ứng với nhân thân, tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo.

[6] Các biện pháp tư pháp khác: Đã được xử lý trong vụ án trước, do vậy không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Trần Văn V và Nguyễn Nhật L (L Mót Bọc) phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn V.

Áp dụng khoản 1 Điều 330, Điều 17, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Nhật L.

Xử phạt:

Bị cáo Trần Văn V 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (02/10/2021).

Bị cáo Nguyễn Nhật L 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (08/9/2021).

2. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

* Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Bảo

